

Số:8401 /STC-QLNS

Hải Phòng, ngày 22 tháng 8 năm 2026

V/v dự kiến nguyên tắc, tiêu chí và định
mức phân bổ dự toán chi thường xuyên
ngân sách cấp xã năm 2027

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu Cát Hải.

Căn cứ Nghị quyết số 12/2026/UBTVQH16 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2027 (Nghị quyết số 12/2026/UBTVQH16);

Căn cứ Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách năm 2026 (Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND);

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Văn bản số 10450/VP-TC ngày 18/8/2026 về việc triển khai Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2027.

Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách năm 2026 và đề xuất nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách năm 2027 của các xã, phường, đặc khu Cát Hải; căn cứ quy định hiện hành và khả năng cân đối của ngân sách thành phố; Sở Tài chính dự kiến nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách cấp xã năm 2027; cụ thể như sau:

I. Về định mức phân bổ chi quản lý hành chính.

Tại Nghị quyết số 12/2026/UBTVQH16 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội có quy định tỷ lệ chi quản lý hành chính (không bao gồm tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương) so với tổng chi quản lý hành chính đảm bảo tỷ lệ tối thiểu là 21%.

Thực tế tại thành phố Hải Phòng, định mức phân bổ chi quản lý hành chính (không bao gồm lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương) theo Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố cho ngân sách cấp xã đã cao hơn mức 21% theo quy định của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; và theo số liệu chi thực tế của các xã, phường định mức trên đáp ứng được nhu cầu chi và ngân sách xã vẫn cân đối cho các nội dung chi thêm giờ, khen thưởng, hội nghị, tiếp khách...do đó, định mức phân bổ chi quản lý hành chính cơ bản giữ nguyên, kế thừa theo Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố.

Tuy nhiên, định mức phân bổ năm 2027 điều chỉnh một số chỉ tiêu để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương như điều chỉnh định mức hoạt động của Hội đồng nhân dân cấp xã lên mức 45 triệu đồng/đại biểu/năm; bổ sung tiêu chí và định mức phân bổ bổ sung theo tiêu chí diện tích; bổ sung thêm hệ số 1,1 lần cho các đơn vị hành chính loại I; tăng định mức phân bổ cho thôn, tổ dân phố...

(Chi tiết theo Phụ lục gửi kèm).

II. Về định mức phân bổ khối giáo dục.

Để tăng tính chủ động, điều hành của chính quyền cấp xã, định mức phân bổ năm 2027 lĩnh vực giáo dục dự kiến không phân bổ trực tiếp cho các trường học mà phân bổ cho ngân sách cấp xã theo 02 phương án:

Phương án 1:

1. Định mức phân bổ cho ngân sách cấp xã theo quỹ lương và chi hoạt động:

a) Tỷ lệ chi tiền lương, thưởng, phụ cấp và các khoản có tính chất lương (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp) theo mức lương cơ sở 2.530.000 đồng tối đa 81%

b) Tỷ lệ chi thực hiện nhiệm vụ giáo dục không kể chi tiền lương và các khoản có tính chất lương đảm bảo tối thiểu 19% tương ứng tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp) của mức lương cơ sở 2.530.000 đồng

Riêng đặc khu Cát Hải tỷ lệ tổng quỹ lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương tối đa là 77% và chi thực hiện nhiệm vụ giáo dục không kể chi tiền lương và các khoản có tính chất lương đảm bảo tối thiểu 23%.

2. Căn cứ dự toán do các trường lập, định mức được phân bổ cho ngân sách cấp xã, tiêu chuẩn, chế độ, định mức theo quy định hiện hành, ngân sách xã thực hiện phân bổ kinh phí cho các trường.

Phương án 2:

1. Định mức phân bổ cho ngân sách cấp xã theo quỹ lương và chi hoạt động:

a) Tỷ lệ chi tiền lương, thưởng, phụ cấp và các khoản có tính chất lương (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp) theo mức lương cơ sở 2.530.000 đồng tối đa 81%

b) Tỷ lệ chi thực hiện nhiệm vụ giáo dục không kể chi tiền lương và các khoản có tính chất lương đảm bảo tối thiểu 19% tương ứng tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp) của mức lương cơ sở 2.530.000 đồng

Riêng đặc khu Cát Hải tỷ lệ tổng quỹ lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương tối đa là 77% và chỉ thực hiện nhiệm vụ giáo dục không kể chi tiền lương và các khoản có tính chất lương đảm bảo tối thiểu 23%.

2. Căn cứ định mức được phân bổ cho ngân sách cấp xã, tiêu chuẩn chế độ định mức theo quy định hiện hành, ngân sách xã thực hiện phân bổ kinh phí cho các trường chi tiền lương, thưởng, phụ cấp và các khoản có tính chất lương (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp) theo mức lương cơ sở 2.530.000 đồng; kinh phí hoạt động cho các trường tối thiểu mức 90 triệu đồng/1 lớp học.

(Chi tiết theo Phụ lục gửi kèm).

III. Định mức phân bổ sự nghiệp giao thông, kinh tế, kiến thiết thị chính.

Phương án 1:

1. Tiêu chí xác định theo đơn vị hành chính xã, phường, đặc khu.

2. Định mức phân bổ: Đối với các xã, phường: 2.000 triệu đồng/xã, phường/năm. Riêng các xã, phường sử dụng lại trụ sở UBND cấp huyện cũ, xã được sáp nhập bởi thị trấn cũ: 2.500 triệu đồng/năm, đặc khu Cát Hải: 7.000 triệu đồng/năm.

Phương án 2:

1. Tiêu chí xác định theo diện tích, loại đơn vị hành chính.

2. Định mức phân bổ: Các xã, phường có diện tích dưới 30 km² mức 2.500 triệu đồng/xã, phường/năm; cứ thêm đủ 1 Km² thì thêm 100 triệu đồng; tối đa không vượt quá 3.000 triệu đồng/xã, phường/năm; đặc khu Cát Hải 7.000 triệu đồng/năm.

Đối với các đơn vị hành chính loại I (không bao gồm đặc khu Cát Hải) thì được áp hệ số 1,1 của định mức trên.

(Chi tiết theo Phụ lục gửi kèm).

IV. Định mức phân bổ sự nghiệp môi trường.

Đến thời điểm hiện nay, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Kế hoạch vận chuyển và xử lý chất thải rắn, ban hành khối lượng, đơn giá, định mức cho công tác vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt và chi phí vệ sinh công cộng; do đó, định mức năm 2027 dự kiến phân bổ theo đơn giá, khối lượng được phê duyệt và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách thành phố với 02 phương án:

Phương án 1:

Ngân sách bố trí hỗ trợ kinh phí vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn nguy hiểm độc hại, công tác vệ sinh công cộng và các nhiệm vụ, hoạt động bảo vệ môi trường khác. Cụ thể:

1. Tiêu chí phân bổ theo dân số; diện tích, khối lượng, định mức, đơn giá được cấp thẩm quyền phê duyệt.

2. Định mức phân bổ:

Kinh phí thực hiện vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn nguy hiểm độc hại, công tác vệ sinh công cộng theo đơn giá, định mức, khối lượng được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo khả năng cân đối của ngân sách thành phố.

Kinh phí cho các nhiệm vụ, hoạt động bảo vệ môi trường khác định mức phân bổ 11.000 đồng/người/năm.

Phương án 2:

Ngân sách bố trí hỗ trợ kinh phí vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn nguy hiểm độc hại, công tác vệ sinh công cộng và các nhiệm vụ, hoạt động bảo vệ môi trường khác. Cụ thể:

1. Tiêu chí phân bổ theo dân số; diện tích, khối lượng, định mức, đơn giá được cấp thẩm quyền phê duyệt.

2. Định mức phân bổ:

Kinh phí thực hiện vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn nguy hiểm độc hại theo đơn giá, định mức, khối lượng được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo khả năng cân đối của ngân sách thành phố.

Kinh phí vệ sinh công cộng và kinh phí cho các nhiệm vụ, hoạt động bảo vệ môi trường khác định mức phân bổ 50.000 đồng/người/năm đối với các phường và đặc khu Cát Hải; 25.000 đồng/người/năm đối với các xã.

(Chi tiết theo Phụ lục gửi kèm).

V. Định mức phân bổ chi sự nghiệp Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Trên cơ sở đề xuất của các xã, phường và đặc khu Cát Hải, định mức phân bổ năm 2027 mở rộng thêm đối tượng và nội dung chi (chi hội nghị, tập huấn, tuyên truyền, chi các nội dung Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số mang tính chất thường xuyên...) thay vì ấn định chỉ mua sắm, gia hạn, nâng cấp phần mềm như năm 2026.

Định mức phân bổ dự kiến 500 triệu đồng/xã, phường, đặc khu/năm (năm 2026 là 200 triệu đồng) cơ bản đáp ứng được nhu cầu cho các phòng, ban khối quản lý hành chính và các đơn vị sự nghiệp trừ khối giáo dục (đơn vị sự nghiệp khối giáo dục sử dụng định mức chi giáo dục, do năm 2027 định mức đã được tăng lên rất lớn theo mức lương 2.530.000 đồng).

(Chi tiết theo Phụ lục gửi kèm).

VI. Định mức phân bổ chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình.

Căn cứ tình hình thực tế, đề xuất của các xã, phường đặc khu, định mức phân bổ năm 2027 đã điều chỉnh tăng lên so với năm 2026 để các xã, phường đảm bảo thực hiện nhiệm vụ về Y tế trên địa bàn.

(Chi tiết theo Phụ lục gửi kèm).

VII. Định mức phân bổ các sự nghiệp còn lại.

Cơ bản kế thừa theo Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố.

(Chi tiết theo Phụ lục gửi kèm).

Để hoàn thiện phương án báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách cho ngân sách cấp xã năm 2027; Sở Tài chính đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu Cát Hải:

- Nghiên cứu, tham gia về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách cho ngân sách cấp xã năm 2027 Sở Tài chính dự kiến *(Chi tiết theo Phụ lục gửi kèm)*

- Đối với các nội dung định mức đang có 02 phương án dự kiến, đề nghị lựa chọn cụ thể 01 phương án đề xuất và nêu rõ lý do lựa chọn.

- Đối với các nội dung đề xuất tăng định mức phân bổ so với phương án dự kiến, đề nghị gửi kèm các hồ sơ, tài liệu thuyết minh, số liệu chi thực tế 8 tháng đầu năm 2026 để rà soát, đối chiếu.

Sở Tài chính đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu Cát Hải nghiên cứu và có văn bản tham gia gửi Sở Tài chính **trước ngày 05/9/2026** để kịp thời tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND thành phố (để b/cáo);
- Lưu: VT, QLNS. PHT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Tú